***Mẫu số 01. Mẫu phiếu điều tra thực địa***

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐƠN VỊ THỰC HIỆN -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |

**PHIẾU ĐIỀU TRA THỰC ĐỊA**

*Dự án: ……………………………………………………………………………………………*

Tên nguồn nước: ………………………………………………………………………

Loại nguồn nước: Sông, suối, kênh, mương, rạch □   Hồ chứa □   Ao, hồ, đầm phá □

Toạ độ điểm khảo sát: X = ……………………………; Y = …………………………

(Hệ VN 2000, kinh tuyến trục, múi chiếu 3º)

Vị trí hành chính (xã, huyện, tỉnh)……………………………………………………..

**1. Đối với nguồn nước:**

- Là nguồn cung cấp nước của công trình cấp nước cho sinh hoạt, sản xuất □

- Là trục tiêu thoát nước cho đô thị, khu dân cư tập trung, khu/cụm công nghiệp □

- Nguồn nước có chức năng bảo vệ, bảo tồn hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, giá trị văn hoá, đa dạng sinh học và phát triển du lịch □

- Nguồn nước gắn liền với sinh kế của cộng đồng dân cư sống ven sông □

-Đoạn sông, suối bị sạt lở hoặc có nguy cơ bị sạt lở □

- Đoạn sông, suối, kênh, rạch bị suy thoái, ô nhiễm, cạn kiệt cần cải tạo, phục hồi □

- Nguồn nước khác □

Thông tin về nguồn nước có liên quan:

...............................................................................................................................................

...............................................................................................................................................

...................................................................................................................................

**2. Đối với công trình khai thác, sử dụng nước**

Tên công trình KTSD:…………………………………………………………………...

Loại công trình:………………………………………………………………………….

Toạ độ công trình chính: X = ……………………………; Y = ……………………

Xã, huyện, tỉnh:………………………………………………………………………….

Mục đích KTSD:………………………………………………………………………...

Quy mô KTSD: …………………………………………………………………………

Tổ chức, cá nhân quản lý KTSD:………………………………………………………..

Thông tin về Giấy phép (nếu có):………………………………………………………..

**3. Đối với hồ, ao, đầm, phá không được san lấp:**

Toạ độ điểm khảo sát : X = ……………………………; Y = ……………………

Xã, huyện, tỉnh:………………………………………………………………………….

Diện tích mặt nước:……………………………………………………………………...

Đơn vị quản lý:………………………………………………………………………….

Chức năng của ao, hồ, đầm, phá:………………………………………………………..

Thông tin về nguồn nước có liên quan:

……………………………………………………………………………….………….

**4. Đối với đập, hồ chứa thủy điện, thủy lợi**

Tên công trình:……………………………………………………………………..…...

Loại công trình:………………………………………………………………………….

Toạ độ công trình chính: X = ……………………………; Y = ……………………

Xã, huyện, tỉnh:………………………………………………………………………….

Dung tích hồ chứa/chiều dài, chiều cao đập:…………………………………………….

Diện tích tưới:……………………………………………………………………………

Công suất lắp máy:………………………………………………………………………

Đơn vị quản lý:…………………………………………………………………………..

Thông tin về Giấy phép (nếu có):………………………………………………………..

Thông tin về nguồn nước có liên quan:

…………………………………………………………………………………………..

**5. Thông tin khác**

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

**6. Sơ hoạ vị trí điểm khảo sát**

|  |
| --- |
|  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | ……………, ngày …… tháng … năm…….. **Cán bộ điều tra** |